

Bản án số: 19/2018/HSST
Ngày 05/03/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Yên Bái

2. Bà Phan Thị Nga

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Việt Anh - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Thùy - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 05 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 01/2018/HSST ngày 29/12/2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/QĐXXST ngày 15 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN HOÀNG Q; sinh ngày 12 tháng 6 năm 1990 tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú: Số 332 phố Đ, phường P, quận Đ, Thành phố Hà Nội; hiện không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: (do tự); trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Nguyễn Văn Q và bà: Nguyễn Thị H.

Danh chỉ bản số: 511 lập ngày 18/9/2017 tại CAQ Hoàn K, TP Hà Nội.

01 tiền sự: Ngày 15/10/2012 Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt hành chính về hành vi Vô ý gây thương tích.

01 tiền án: Ngày 26/9/2015 Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh kết án 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 20 tháng về tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc 12.200.000 đồng).

Tạm giữ: 12/9/2017; Tạm giam: 15/9/2017 - (Có mặt).

* **Người bị hại:** Chị Cao Thị Đ; sinh năm 1974; hộ khẩu thường trú: Khu D, phường P, Thành phố Bắc Ninh; hiện ở: Xóm B2 khu Đ, Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh - (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 10h30' ngày 16/3/2017 Nguyễn Hoàng Q gọi điện thoại cho chị Cao Thị Đ nhờ đổi hộ 150.000.000 đồng tiền lẻ để đi lễ và hẹn giao tiền tại 50 phố C, phường B, quận H, Hà Nội. Chị Đ đồng ý và thuê anh Đoàn Anh T mang số tiền trên đến Hà Nội để giao cho Q. Khoảng 16h35' cùng ngày, anh T đến điểm hẹn và gặp Q. Sau khi xác nhận Q đúng là người đổi tiền với chị Đ, anh T đã giao cho Q 01 túi nylon màu đỏ bên trong đựng 150.000.000 đồng tiền lẻ gồm nhiều mệnh giá. Q kiểm tiền và yêu cầu anh T điều khiển xe đến trước cửa số nhà 27 phố Đ, phường B, quận H, Hà Nội để Q lên nhà lấy tiền trả anh T. Anh T thấy Q đi vào trong nhà 27 phố Đ (tầng 1 là siêu thị) và không thấy Q ra nên anh T vào trong hỏi thì nhân viên siêu thị cho biết hai cửa thông nhau, Q đi ra ngoài theo lối cửa sau. Anh T gọi điện thoại báo cho chị Đ và đến Công an phường B trình báo.

Ngày 08/09/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H ra Quyết định truy nã bị can đối với Nguyễn Hoàng Q. Đến ngày 12/9/2017 Nguyễn Hoàng Q bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H bắt giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng Q khai: Khoảng tháng 8/2016 Q quen biết với chị Đ qua lần đi lễ tại đền K - Hải Dương. Khoảng tháng 01/2017 Q nhờ chị Đ đổi 5.000.000 đồng tiền lẻ mệnh giá 1.000 đồng, chị Đ đồng ý. Đến khoảng tháng 03/2017 Q nảy sinh ý định nhờ chị Đ đổi 150.000.000 đồng tiền lẫn ra tiền lẻ, sau đó sẽ bỏ trốn nên ngày 14/3/2017 Q gọi điện thoại cho chị Đ nhờ đổi tiền, chị Đ đồng ý và hẹn 17h ngày 16/3/2017 sẽ giao tiền tại 50 phố C, quận H, Hà Nội. Tại đây, anh Đoàn Anh T đã giao cho Q 01 túi nylon màu đỏ, bên trong gồm nhiều cọc tiền các mệnh giá 10.000 đồng, 20.000 đồng, 50.000 đồng, 100.000 đồng và 200.000 đồng. Q kiểm tra trong túi nylon đủ 150.000.000 đồng tiền lẻ rồi yêu cầu anh T chở Q ra 27 phố Đ, phường B, quận H, Hà Nội. Q nói vào nhà lấy tiền trả cho anh T nhưng Q đi ra cửa sau của cửa hàng trên mặt phố C và bỏ trốn. Số tiền chiếm đoạt của chị Đ, Q đã chi tiêu hết, đến nay không còn khả năng trả cho chị Đ.

Chị Cao Thị Đ khai: Qua các mối quan hệ xã hội chị Đ quen biết Nguyễn Hoàng Q. Chị Đ thường liên lạc với Q bằng số điện thoại 0981584717. Ngày 16/3/2017 chị Đ nhận được điện thoại của Q nhờ đổi 150.000.000 đồng thành tiền lẻ để đi lễ, hẹn trao đổi tiền tại 50 phố C, phường B, quận H, Hà Nội. Chị Đ đồng ý và thuê anh Đoàn Anh T mang tiền đến đổi cho Q. Anh T đi được một lúc thì điện thoại về báo với chị Đ việc bị Q lừa tiền nên chị Đ đã đến Công an phường B để trình báo. Ngày 10/11/2017 chị Đ đã nhận 10.000.000 đồng khắc phục hậu quả của gia đình Q và yêu cầu Q bồi thường nốt 140.000.000 đồng đã chiếm đoạt của chị Đ.

Anh Đoàn Anh T khai nhận phù hợp với lời khai của chị Đ.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 12/12/2017 Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố Nguyễn Hoàng Q về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” - theo điểm e khoản 2 Điều 139 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng Q đều khai quen biết với chị Đ từ trước. Đến khoảng tháng 03/2017 do cần tiền để trả nợ do chơi cờ bạc nên Q đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của chị Đ. Ngày 14/3/2017 Q gọi điện thoại cho chị Đ nhờ

đổi 150.000.000 đồng tiền chẵn thành tiền lẻ để đi lễ. Chị Đ đồng ý và thuê người mang 150.000.000 đồng tiền lẻ (gồm nhiều loại mệnh giá) giao cho Q. Sau khi Q nhận tiền và chưa đưa lại 150.000.000 đồng tiền chẵn cho người bị hại, Q đã bỏ trốn. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Q về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” - theo điểm e khoản 2 Điều 139 của Bộ luật hình sự năm 1999. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Hình phạt của bản án này phải tổng hợp với hình phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án trước, tổng hợp hình phạt chung của hai bản án từ 06 năm 04 tháng đến 06 năm 10 tháng tù. Về Dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường 10.000.000 đồng cho người bị hại. Vì vậy, bị cáo phải bồi thường tiếp cho người bị hại số tiền còn lại là 140.000.000 đồng.

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét vì bị cáo khai báo thành khẩn; đã bồi thường một phần cho người bị hại và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi: Nguyễn Hoàng Q có chủ ý chiếm đoạt tài sản từ trước, Q lợi dụng quen biết từ trước với người bị hại - chị Cao Thị Đ; nên đã nghĩ ra cách gọi điện nhờ chị Đ đổi tiền chẵn thành tiền lẻ để đi lễ. Chị Đ cũng thường liên lạc với Q qua điện thoại nên khi Q điện thoại hỏi đổi tiền, chị Đ tin và giao tài sản cho bị cáo. Sau khi bị cáo nhận được 150.000.000 đồng bị cáo đã chiếm đoạt, ăn tiêu hết. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 139 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu của công dân về tài sản và trật tự an toàn xã hội.

Bị cáo không có việc làm, cần tiền để trả nợ do chơi cờ bạc nên đã nghĩ cách chiếm đoạt tiền của người khác để chi tiêu. Nhân thân bị cáo có một tiền sự ngoài thời hiệu và một tiền án chưa được xóa án tích. Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của bản án trước nên hình phạt của bản án này phải tổng hợp với hình phạt của bản án trước.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần này tính là Tái phạm theo điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo khai báo thành khẩn, đã khắc phục một phần hậu quả của vụ án. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử căn cứ tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo; căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; do vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do không có nghề nghiệp.

Biện pháp tư pháp: Bị cáo chiếm đoạt 150.000.000 đồng của chị Cao Thị Đ, bị cáo đã bồi thường 10.000.000 đồng, nay bị cáo phải bồi thường tiếp 140.000.000 đồng theo yêu cầu của chị Đ.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: NGUYỄN HOÀNG Q phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 139 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

3. Hình phạt:

Xử phạt: NGUYỄN HOÀNG Q 05 (năm) năm tù.

Hình phạt của bản án này tổng hợp với hình phạt 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” tại bản án Hình sự sơ thẩm số 143/2015/HSST ngày 26/9/2015 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Hình phạt chung của hai bản án bị cáo phải chấp hành là **05 (năm) năm 10 tháng tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2017.

4. Biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 357; 584; 585; 586; 589 của Bộ luật dân sự.

Bị cáo phải bồi thường cho chị Cao Thị Đ 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng).

** Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo không trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.*

5. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDQ Hoàn Kiếm;
- THAQ Hoàn Kiếm;
- CAQ Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Tm. Hết 02 02 2021
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hiền Hòa